

Số: 12 /2010/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2010

## THÔNG TƯ

### Hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 1997; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2003;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 1997; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2008/NQ-QH12 ngày 06 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về những giải pháp bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, không để lạm phát cao và đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế khoảng 6,5% trong năm 2010;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 627/VPCP-KTTH ngày 23 tháng 01 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ về việc áp dụng lãi suất cho vay thỏa thuận của các tổ chức tín dụng;

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận như sau:

**Điều 1.** Tổ chức tín dụng thực hiện cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận đối với khách hàng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của dự án, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đầu tư phát triển và đời sống có hiệu quả.

**Điều 2.** Tổ chức tín dụng niêm yết công khai lãi suất cho vay ở mức hợp lý, trên cơ sở cung - cầu vốn thị trường, nhu cầu vay vốn và mức độ tín nhiệm của khách hàng vay, tiết kiệm chi phí hoạt động, tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận vốn vay để phát triển sản xuất - kinh doanh, nhất là khu vực nông nghiệp và nông thôn, doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa; điều chỉnh lãi suất cho vay phù hợp với mức biến động của lãi suất huy động vốn bằng đồng Việt Nam và mục tiêu, giải pháp điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Điều 3.** Tổ chức tín dụng báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất cho vay bằng đồng Việt Nam theo phụ lục kèm theo Thông tư này và các văn bản của tổ chức tín dụng quy định về lãi suất cho vay ngay sau khi ban hành.

**Điều 4.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất cho vay bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng đối với khách hàng hết hiệu lực thi hành, bao gồm: Thông tư số 07/2010/TT-NHNN ngày 26 tháng 02 năm 2010 quy định về cho vay bằng đồng Việt Nam theo lãi suất thỏa thuận của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng và các văn bản hướng dẫn thực hiện Thông tư này; quy định về lãi suất cho vay theo Quyết định số 16/2008/QĐ-NHNN ngày 16 tháng 5 năm 2008 về cơ chế điều hành lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam; Quyết định số 33/2008/QĐ-NHNN ngày 03 tháng 12 năm 2008 về mức lãi suất cho vay bằng đồng Việt Nam của Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở đối với khách hàng. Đối với các hợp đồng tín dụng được ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, tổ chức tín dụng và khách hàng vay tiếp tục thực hiện theo hợp đồng tín dụng đã ký kết; hoặc tổ chức tín dụng và khách hàng vay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định của Thông tư này và pháp luật khác có liên quan.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, khách hàng vay vốn tại tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /w

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu: VP, Vụ CSTT.

THÔNG ĐỐC



NGUYỄN VĂN GIÀU

Tên tổ chức tín dụng .....

**PHỤ LỤC**  
**BÁO CÁO VỀ CHO VAY BẰNG ĐỒNG VIỆT NAM THEO LÃI SUẤT THỎA THUẬN**  
Tháng..... Năm.....

Nhu cầu cho vay	Dư nợ cho vay (tỷ đồng)	Lãi suất (%/năm)		
		Mức phổ biến	Mức thấp nhất	Mức cao nhất
<b>I. Cho vay ngắn, trung và dài hạn đối với các nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đầu tư phát triển</b>				
<b>1. Cho vay ngắn hạn</b>				
Trong đó:				
1.1. Cho vay chi phí sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản				
1.2. Cho vay chi phí sản xuất công nghiệp chế biến				
1.3. Cho vay đối với xuất khẩu				
<b>2. Cho vay trung hạn</b>				
Trong đó:				
2.1. Cho vay sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản				
2.2. Cho vay sản xuất công nghiệp chế biến				
2.3. Cho vay đối với xuất khẩu				
<b>3. Cho vay dài hạn</b>				
Trong đó:				
3.1. Cho vay sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản				
3.2. Cho vay sản xuất công nghiệp chế biến				
3.3. Cho vay đối với xuất khẩu				
<b>II. Cho vay ngắn, trung và dài hạn đối với các nhu cầu vốn để phục vụ đời sống, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng</b>				
<b>1. Cho vay đối với các nhu cầu vốn để phục vụ đời sống:</b>				
- Cho vay để sửa chữa nhà và mua nhà để ở mà nguồn trả nợ bằng tiền lương của khách hàng vay				
- Cho vay để mua phương tiện đi lại				
- Cho vay để chi phí học tập và chữa bệnh				
- Cho vay để mua đồ dùng, trang thiết bị gia đình				
- Cho vay để chi phí cho hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch				
- Cho vay theo phương thức thấu chi tài khoản cá nhân				
<b>2. Cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng</b>				
<b>3. Tỷ lệ nợ xấu của cho vay bằng VND đối với các nhu cầu vốn để phục vụ đời sống, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng</b>				

Lập biểu

Kiểm soát

....., ngày tháng năm  
Tổng giám đốc

**Hướng dẫn lập biểu và gửi báo cáo:**

- Ghi rõ họ tên và số điện thoại liên lạc của người chịu trách nhiệm lập báo cáo.
- Đối với chỉ tiêu dư nợ: Tổng hợp số dư nợ cho vay theo lãi suất thỏa thuận của toàn hệ thống tổ chức tín dụng đến cuối tháng báo cáo.
- Đối với chỉ tiêu lãi suất: Tổng hợp mức lãi suất của các khoản vay phát sinh trong tháng báo cáo của toàn hệ thống tổ chức tín dụng.
- Thời gian gửi báo cáo: Chậm nhất vào ngày 05 của tháng liền kề tháng tiếp theo tháng báo cáo.
- Địa chỉ gửi báo cáo: Các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, Quỹ Tín dụng nhân dân trung ương, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính gửi báo cáo về Vụ Chính sách tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - 49 Lý Thái Tổ, Hà Nội (email: phongcstd@sbv.gov.vn; fax: 04 38246953/38240132); Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở gửi báo cáo về Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố.
- Trong quá trình thực hiện báo cáo, nếu có vướng mắc đề nghị liên lạc theo số điện thoại 04 38246955/38259158.